Số: 12 /2024/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.C, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Anh P và chị Võ Thị Huỳnh K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 4 năm 2024, về việc "Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình ly hôn" giữa người khởi kiện anh Lê Anh P và người bị kiện Võ Thị Huỳnh K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Lê Anh P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 237/20A1, đường D, Phường 11, quận N, thành phố Y.

- *Người bị kiện:* Võ Thị Huỳnh K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 08, đường Lê Văn Phương, ấp 3, xã T, thành phố C, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh P và chị Võ Thị Huỳnh K thống nhất thuận tình ly hôn *(theo giấy chứng nhận kết hôn số 52, ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận N, thành phố Y).*

- Về con chung: Anh P và chị K xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh P và chị K xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh P và chị K xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.